

ĐÔI NÉT VỀ QUAN HỆ KINH TẾ NHẬT BẢN - CHÂU PHI

Phạm Kim Huệ*

Nhật Bản là một trong những cường quốc hàng đầu về kinh tế trên thế giới và đã từng được ví là con chim đầu đàn ở châu Á. Trong nhiều thập kỷ qua, Nhật Bản không những mở rộng quan hệ kinh tế của mình với các nước trong khu vực mà còn đang rộng cánh tay vươn tới châu lục Đen xa xôi. Vậy quan hệ kinh tế giữa Nhật Bản và châu Phi có gì khác biệt so với những quan hệ kinh tế đã có giữa Nhật Bản và các nước cũng như các khu vực khác? Bài viết sau đây sẽ đưa ra những nét khái quát về quan hệ kinh tế Nhật - Phi, chủ yếu trong các lĩnh vực như: thương mại, đầu tư viện trợ - vốn là ba lĩnh vực cơ bản nhất trong quan hệ kinh tế giữa Nhật Bản và châu Phi từ trước cho đến bây giờ.

1. Thương mại

Có thể nói rằng bước khởi động đầu tiên trong quan hệ thương mại giữa Nhật Bản và châu Phi có từ thế XVI khi Nhật Bản có quan hệ buôn bán với Ai Cập về mặt hàng cotton. Sang đến thế kỷ XIX, lần đầu tiên châu Phi trở thành thị trường quan trọng đối với xuất khẩu của Nhật Bản. Song trong giai đoạn Đại chiến thế giới II, buôn bán giữa Nhật Bản và châu Phi bị gián đoạn tạm thời và được nối lại vào thập kỷ 1960 (trong giai đoạn này chủ yếu buôn bán giữa Nhật Bản với các nước châu Phi nói tiếng Anh tăng).

Từ thập kỷ 1980 đến đầu thập kỷ 1990, so với các khu vực khác trên thế giới thì châu Phi là khu vực mà Nhật Bản có mối quan hệ kinh tế ít hơn cả. Năm 1990, châu Phi mới chỉ chiếm hơn 1% nhập khẩu và hơn 1% xuất khẩu của Nhật Bản. Đối tác thương mại lớn nhất của Nhật Bản ở châu Phi năm 1990 là Nam Phi, trong đó Nam Phi chiếm 30% xuất khẩu của Nhật Bản sang châu Phi và 50% nhập khẩu của Nhật Bản từ châu lục này. Song đến năm 1996 đã đánh dấu bước ngoặt đáng kể ở châu lục này, tốc độ tăng trưởng kinh tế thực của châu Phi bao gồm các nước Bắc Phi trừ Ai Cập và Libi tăng 5% cao hơn 2% so với năm trước đó. Có được kết quả này là nhờ các nước châu Phi đã khôi phục sản xuất nông nghiệp, cộng với việc giá dầu thô tăng và ổn định về chính trị. Do đó, năm 1996 xuất khẩu của châu Phi đã đạt 108,5 tỷ USD (tăng 10,4% so với năm trước) và nhập khẩu đạt 100,5 tỷ USD (tăng 2,7% cũng so với năm trước).

Bên cạnh đó, sáng kiến thành lập TICAD I năm 1993 của Nhật Bản đã giúp châu Phi mở cửa các thị trường nước ngoài mới và đặc biệt TICAD tạo cơ hội thúc đẩy mối quan hệ Á - Phi nói chung, trong đó quan hệ thương mại giữa châu Phi và các nước châu Á tăng trưởng nhanh chóng. Xuất khẩu từ châu Phi sang châu Á tăng bình quân 8,9% năm, lên đến trên 20 tỷ USD. Châu Á xuất qua châu Phi cũng tăng trưởng khá, bình quân 7,4% năm.

* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

Những nước xuất khẩu nhiều nhất vào châu Phi là Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc. Năm 1997, Nhật Bản xuất khẩu hàng hoá sang châu Phi trị giá 5.773 triệu USD (so với năm trước đó có giảm 22%) song ngược lại nhập khẩu lại tăng 7,8% trị giá 4.991 triệu USD. Các sản phẩm mà Nhật Bản xuất sang thị trường châu Phi chủ yếu là các sản phẩm máy móc, thiết bị, hàng điện, điện tử, cơ khí, hàng dệt, ô tô, xe máy... và nhập chủ yếu từ châu Phi là dầu mỏ, khoáng sản, nhiên liệu, hàng nông nghiệp và hải sản ... vốn là thế mạnh của lục địa đen này (Nguồn: Website của Bộ Ngoại giao Nhật Bản). Mặc dù Nhật Bản có quan hệ thương mại hầu hết với các nước châu Phi, song chủ

yếu tập trung với các nước như Angiêri, Angola, Camerun, Ai Cập, Ghana, Ghinê, Ma Rốc, Nigiêri, Kenia, Nam Phi, Tandia, Uganda và Dimbabuê.

2. Đầu tư

Về lĩnh vực đầu tư, hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài ở châu Phi nói chung và FDI của Nhật Bản ở châu Phi nói riêng rất thấp. FDI của Nhật Bản vào châu Phi bắt đầu từ thập kỷ 1960 trong giai đoạn công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu và nhằm khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Sang đến thập kỷ 1970, FDI của Nhật Bản ở châu Phi có chiều hướng gia tăng và tăng nhiều hơn cả vào thập kỷ 1990.

Bảng 1: Đầu tư trực tiếp của Nhật Bản vào các nước châu Phi

TT	Nước	Đầu tư trực tiếp của Nhật Bản	Giai đoạn
1	Angiêri	400 triệu Yên	
2	Angôla	65 triệu Yên	Đến cuối năm 1998
3	Beenanh	Không có	1951-1998
4	Bôtsoana	Không có	
5	Buôckina	350 triệu Yên	1951-1998
6	Burundi	Không có	1951-1998
7	Camorun	1.276 triệu Yên	1951-1998
8	Cap Ve	Không có	1951-1998
9	Cộng hoà Trung Phi	Không có	1951-1998
10	Sat	Không có	1951-1998
11	Cômo	Không có	1951-1998
12	Cộng hoà Côngô	48 triệu Yên	1951-1998
13	Cộng hoà Dân chủ Côngô	84.022 triệu Yên	1951-1998
14	Côt Đivoa	2.502 triệu Yên	1951-1998
15	Ghibuti	Không có	1951-1998
16	Ai Cập	80 triệu USD bao gồm 31 dự án	Đến cuối năm 1994
17	Ghinê Xích đạo	Không có	1951-1998
18	Eritoria	Không có	
19	Ethiôpia	6,83 triệu USD	1951-1974 (Sau năm 1994 không có đầu tư trực tiếp của Nhật Bản do chính sách dân tộc hoá của Ethiopia)
20	Cộng hoà Gabông	16.936 triệu Yên	1951-1998
21	Gambia	575 triệu Yên	1951-1998
22	Ghana	797 triệu Yên	1951-1998



	Ghinê	Không có	1951-1998
24	Ghinê-Bitxao	Không có	1951-1998
25	Kenia	5.694 triệu Yên bao gồm 46 dự án	Đến năm 1998
26	Lêxôthô	Không có	
27	Libêria	1.275 tỷ Yên	1951-1998
28	Libi	Không có	
29	Madagaxca	10.945 triệu Yên	1951-1998
30	Malauy	Không có	
31	Mali	Không có	
32	Môritani	1.517 triệu Yên	1951-1998
33	Môrixơ	7.044 triệu Yên	1951-1998
34	Ma Rốc	4,66 triệu USD bao gồm 14 dự án	
35	Môdămbich	4,97 tỷ Yên	Đến cuối năm 1998
36	Namibia	1,09 triệu USD	Đến cuối tháng 3 năm 1998
37	Nigiê	23.189 triệu Yên	1951-1998
38	Nigiêri	48.005 triệu Yên	1951-1998
39	Ruanda	45 triệu Yên	1951-1998
40	Xao Tômê và Prinxipê	Không có	1951-1998
41	Xênegan	4.937 triệu Yên	1951-1998
42	Xâysen	Không có	
43	Xiera Lêôn	54 triệu Yên	1951-1998
44	Xômali	Không có	
45	Nam Phi	49,159 tỷ Yên bao gồm 29 dự án	1951-1997
46	Xu Đăng	Không có	
47	Xoa Dilen	0,12 tỷ Yên	Đến năm 1998
48	Tandania	2.186 triệu Yên bao gồm 19 dự án	Đến năm 1998
49	Tôgô	Không có	1951-1998
50	Tuynidi	2 triệu USD	Đến năm 1992
51	Uganda	212 triệu Yên bao gồm 5 dự án	Đến năm 1998
52	Dămbia	37.769 triệu Yên	Đến cuối tháng 3 năm 1997
53	Dimbabuê	3,4 triệu USD	Đến cuối tháng 3 năm 1994

(Tổng hợp các tài liệu lấy từ Website của Bộ Ngoại giao Nhật Bản)

Đầu tư trực tiếp của Nhật Bản cho châu Phi chủ yếu tập trung vào hai nước, đó là Libêria và Nam Phi, chiếm 93% tổng giá trị FDI của Nhật Bản ở châu Phi giai đoạn 1991-2002 bởi vì Libêria đã dành "cờ ưu tiên" cho ngành công nghiệp đóng tàu nước ngoài, trong đó có Nhật Bản (Bảng 2).

Về ngành, đầu tư trực tiếp của Nhật Bản cho châu Phi tương đối tập trung. Riêng ngành chế tạo, máy móc vận tải chiếm tỷ lệ đầu tư cao nhất. Mặc dù FDI

của Nhật Bản vào Nam Phi tập trung vào ngành vận tải, chủ yếu là lắp ráp ô tô và chế tạo phụ tùng thay thế, song cũng đ- ược mở rộng với các ngành khác như: khai khoáng, chế tạo kim loại (sắt và phi sắt) và các ngành thương mại khác. Ngoài ra một số ngành và một số nước khác ở châu Phi cũng nhận được FDI của Nhật như ngành chế biến thực phẩm của Tandania, ngành dịch vụ của Môrixơ, ngành chế tạo hoá chất và kim loại của Ai Cập.

**Bảng 2: Năm nước châu Phi nhận được FDI của Nhật Bản nhiều nhất:
Giai đoạn 1971-2002**

TT	1971-1980		1981-1990		1991-2002	
	Nước	%	Nước	%	Nước	%
1	Libêria	57,9	Libêria	92,3	Libêria	74,9
2	Daia	16,9	Dambia	2,2	Nam Phi	18,2
3	Nigiêria	10,5	Ai Cập	1,1	Tandania	2,7
4	Nigiê	5,4	Gabông	0,9	Môrixơ	1,1
5	Gabông	2,3	Daia	0,9	Ai Cập	0,9

(Nguồn: Bộ Tài chính Nhật Bản)

Bảng 3: Đầu tư của Nhật Bản ở châu Phi theo ngành công nghiệp (%)

Ngành	1971-1980	1981-1990	1991-2002
Chế tạo	5,3	3,1	20,2
Thực phẩm	0,2	0,0	2,6
Dệt	1,6	0,0	0,1
Gỗ xẻ và bột giấy	0,0	0,0	0,0
Hoá chất	1,0	0,2	0,5
Kim loại	1,3	2,5	2,0
Máy móc	0,0	0,0	0,2
Điện tử	0,2	0,1	0,1
Vận tải	0,4	0,2	11,6
Các ngành khác	0,4	0,0	3,1
Phi chế tạo	94,5	96,9	79,7
Nông nghiệp và lâm nghiệp	0,4	0,0	2,2
Ngư nghiệp	3,6	1,1	1,1
Khai khoáng	30,5	2,5	1,2
Xây dựng	1,5	0,1	0,2
Thương mại	0,1	0,3	1,2
Tài chính và bảo hiểm	0,0	0,8	4,5
Dịch vụ	1,6	16,1	1,4
Giao thông	56,6	73,8	67,4
Bất động sản	0,0	1,6	0,0
Các ngành khác	0,0	0,6	0,6
Tổng	100,0	100,0	100,0

(Nguồn: Bộ Tài chính Nhật Bản)

Xu hướng FDI của Nhật Bản đầu tư vào các ngành của châu Phi có sự thay đổi. Ngành giao thông vận tải vẫn là ngành dành được sự quan tâm đầu tư nhiều hơn cả trong suốt 3 thập kỷ qua do chính sách "cờ ưu tiên" của Libêria không thay đổi. Bên cạnh đó, đầu tư vào ngành khai khoáng cũng chiếm hơn 30% trong thập

kỷ 1970, song đến thập kỷ 1990 sụt giảm thậm tệ chỉ còn khoảng hơn 1%, do trong những năm 1980 ở một số nước châu Phi tình hình chính trị bất ổn định, hơn thế nữa hệ thống quản lý và hệ thống pháp luật lại yếu kém đã phần nào làm cho nhiều công ty của Nhật không hứng thú tham gia đầu tư vào châu Phi, đặc biệt

dầu tư vào ngành khai khoáng tài nguyên thiên nhiên.

Trong khi đó, đầu tư vào ngành ô tô có chiều hướng gia tăng mạnh mẽ vào thập kỷ 1990 do chế độ “phân biệt chủng tộc” ở Nam Phi chấm dứt. Theo Báo cáo Thống kê về Thương mại thì xuất khẩu ô tô và phụ tùng ô tô của Nhật Bản sang Nam Phi đã chiếm một tỷ lệ quan trọng trong nhập khẩu của châu Phi. Mặc dù việc nhập khẩu ô tô chủ yếu phục vụ thị trường nội địa của các nước châu Phi, song hiện nay Nam Phi đã sở hữu các nhà máy lắp ráp ô tô của các nhà chế tạo ô tô hàng đầu thế giới, trong đó có Nhật Bản. Cùng với việc tăng đầu tư của Nhật Bản vào ngành chế tạo ô tô thì việc nhập khẩu các phụ tùng ô tô hiện nay có liên quan đến việc lắp ráp ô tô cũng tăng lên đáng kể, để không những đáp ứng thị trường trong nước, trong khu vực châu Phi mà còn xuất sang thị trường nước ngoài. Mặc dù không tăng nhanh so với ngành giao thông vận tải, song ngành thực phẩm, nông nghiệp và lâm nghiệp của châu Phi cũng là những ngành nhận được FDI của Nhật Bản trong những năm 1990. Điều này đã góp phần làm tăng xuất khẩu lương thực và nông sản của châu Phi sang Nhật Bản và các nước châu Á khác.

Nhằm thúc đẩy đầu tư ở châu Phi, ngày 26 tháng 2 năm 2003, Hội nghị quốc tế Tokyo về đầu tư cho châu Phi đã được tổ chức, tham dự có các đại biểu là quan chức chính phủ, giới kinh doanh từ các nước châu Phi, các tổ chức quốc tế, các công ty nước ngoài tham gia các dự án đầu tư ở châu Phi và các chuyên gia về đầu tư. Đặc biệt là đến ngày 9 tháng 3 tại Geneva, Hội nghị về Thương mại và Phát triển của Liên hợp quốc (gọi tắt là UNCTAD) cùng với Ngân hàng Hợp tác quốc tế Nhật Bản (gọi tắt là JBIC) đã phát động **Sáng kiến đầu tư vào châu Phi** nhằm khuyến khích các công ty Nhật Bản đầu tư nhiều hơn nữa vào châu Phi phù hợp với mục

tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của châu lục này.

Theo Sáng kiến này thì **3 cuốn Sách Xanh** về các hoạt động tốt nhất nhằm tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy đầu tư sẽ được áp dụng cho 3 nước ở Đông Phi, đó là các nước: Kênia, Tandanania và Uganda. Dưới sự tư vấn của các chính phủ và các nhà đầu tư, Sách Xanh đề ra 6 trong 10 biện pháp nhằm khắc phục những trở ngại và cải thiện môi trường đầu tư mà chính phủ các nước châu Phi cần phải thực hiện trong vòng 1 năm. Đồng thời, trong một tuyên bố vào tháng 9 năm 2003, cựu thủ tướng Nhật Bản Junichiro Koizumi đã phát biểu rằng chính phủ Nhật Bản sẽ khuyến khích đầu tư tư nhân của các công ty Nhật Bản ở châu Phi thông qua một loạt các phương thức, trong đó tạo điều kiện cho các công ty này có được các khoản vay đầu tư nước ngoài của JBIC với tổng trị giá 300 triệu USD trong vòng 5 năm. Mục đích của Sáng kiến này là nhằm xoá đói giảm nghèo nhờ tăng trưởng kinh tế và là một trong 3 trụ cột chính của Chương trình đối tác mới vì sự phát triển châu Phi (NEPAD). JBIC là một trong những đối tác ủng hộ tích cực việc thực hiện những sáng kiến này.

Hy vọng với sự giúp đỡ của UNCTAD, Hội nghị thượng đỉnh G8, JBIC và của các tổ chức quốc tế khác, dòng FDI vào châu Phi sẽ tăng nhanh trong giai đoạn tới để giúp châu lục này đạt được tăng trưởng.

3. Viện trợ

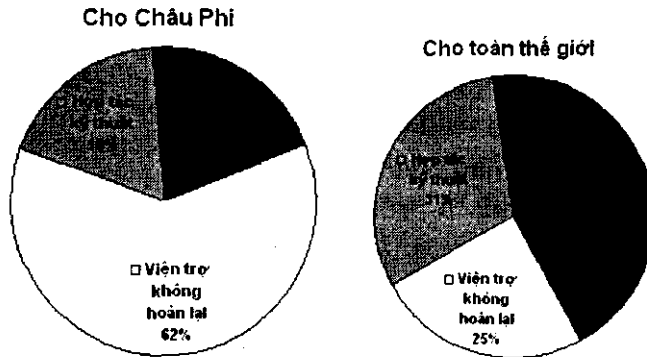
Trong quan hệ hợp tác kinh tế với châu Phi thì viện trợ là lĩnh vực mà Nhật Bản dành ưu tiên đặc biệt hơn cả (chủ yếu cho các nước châu Phi cận Sahara) nhằm góp phần giải quyết những vấn đề của các nước ở lục địa đen này, đồng thời góp phần gìn giữ hoà bình và ổn định trên toàn thế giới.

Kể từ sau cuộc khủng hoảng dầu lửa lần thứ nhất năm 1973, viện trợ của Nhật Bản dành cho châu Phi bắt đầu tăng đáng

kể (1,1% trong tổng viện trợ ra nước ngoài của Nhật Bản giai đoạn 1965 - 1972 lên đến 8,7% giai đoạn 1978-1980). Khi thời kỳ phân biệt chủng tộc Apartheid ở Nam Phi kết thúc, cũng chính là lúc mà chính sách về viện trợ phát triển công cộng của Nhật cho châu lục này tăng nhanh chóng. Từ năm 1988, viện trợ phát triển chính

thức (ODA) của Nhật Bản cho châu Phi chiếm tỷ lệ lớn nhất trong số các khu vực khác trên thế giới (chỉ đứng sau châu Á). Năm 1994, viện trợ của Nhật Bản cho châu Phi (tính theo giá chi tiêu ròng) xếp thứ hai sau Pháp trong DAC (Ủy ban Viện trợ Phát triển) của các nước OECD.

Bảng 4: Phân bố ODA năm 1994 của Nhật Bản theo các hình thức viện trợ



(Nguồn: Báo cáo hàng năm ODA của Nhật Bản, năm 1995)

Nếu như trước đây, Nhật Bản chủ yếu cung cấp vốn ODA cho các dự án cơ sở hạ tầng tốn nhiều tiền như: cầu cảng, đường xá, đê điều của các nước châu Phi, thì bây giờ những dự án như vậy không dành được sự ưu tiên của Nhật Bản nữa mà những dự án liên quan đến *nhu cầu cơ bản của con người* (BHN) như: giáo dục, y tế, môi trường, nước sạch và đặc biệt những vấn đề nổi cộm ở châu lục nghèo nhất thế giới này được Nhật Bản cũng như các nhà tài trợ lớn khác trên thế giới quan tâm.

Trước hết phải kể đến những đóng góp của Nhật Bản trong việc giải quyết xung đột và gìn giữ hoà bình ở châu Phi. Trong “Bản tuyên bố kỷ niệm 10 năm thành lập TICAD” tại TICAD III diễn ra vào tháng 9 năm 2003, vấn đề gìn giữ hoà bình ở châu Phi được coi là ưu tiên hàng đầu cho sự phát triển của châu Phi và cựu Thủ tướng Nhật Bản Junichiro Koizumi cũng coi đây là một mục tiêu quan trọng trong chính sách của Nhật Bản đối với châu Phi.

Một trong những nỗ lực nhằm góp phần gìn giữ hoà bình ở châu Phi là Nhật Bản

đã và đang phối hợp thực hiện các chương trình hợp tác kinh tế toàn diện cho châu Phi. Thông qua Quỹ Ủy thác vì An sinh con người, Nhật Bản viện trợ cho việc xây dựng hoà bình và các dự án viện trợ nhân đạo ở Cộng hoà Xiêra Lêôn, Cộng hoà Angola, và Cộng hoà Dân chủ Côngô. Nhật Bản còn viện trợ và giúp đỡ các tổ chức khu vực và tiểu khu vực của châu Phi như: Liên minh châu Phi (AU) và Cộng đồng Kinh tế các nước Tây Phi (ECOWAS) tự giải quyết các vấn đề của khu vực mình.

Ngày 11 tháng 3 năm 2005, chính phủ Nhật Bản đã quyết định mở rộng viện trợ khẩn cấp không hoàn lại trị giá 38,5 triệu USD cho các tổ chức của Liên hợp quốc đang thực hiện việc gìn giữ hoà bình ở 7 nước châu Phi. Đó là Cộng hoà Uganda, Cộng hoà Dân chủ Côngô, Cộng hoà Xiêra Lêôn, Cộng hoà Xu Đăng, Xômali, Cộng hoà Burundi và Cộng hoà Ruanda- những nước có xung đột, nội chiến kéo dài khiến nền kinh tế của không chỉ những nước này mà còn của các nước láng giềng khác ở

châu Phi rơi vào tình trạng tiêu điều, kiệt quệ và đẩy hàng triệu người dân vào hoàn cảnh đói nghèo.

Có thể nói rằng, một mặt Nhật Bản khuyến khích châu Phi tự giải quyết các vấn đề về xung đột, nội chiến của mình, mặt khác Nhật Bản cũng đang và sẽ thúc đẩy hơn nữa những nỗ lực của đất nước mặt trời mọc nhằm đạt được việc gìn giữ hoà bình ở Tây Phi, khu vực Hồ lớn và các khu vực khác thông qua việc cung cấp viện trợ, thực hiện chương trình nhân đạo và hỗ trợ các cuộc bầu cử ở lục địa Đen.

Một vấn đề bức xúc thứ hai hiện nay ở châu Phi là các bệnh dịch và đặc biệt là đại dịch HIV/AIDS. Trên 70% dân số bị nhiễm HIV/AIDS trên thế giới thuộc về khu vực châu Phi. Nếu tính cả những người mới lây nhiễm, số người đang có vi rút HIV/AIDS hiện nay ở châu Phi là hơn 50 triệu người, trong đó có 9 nước châu Phi có trên 1 triệu người sống chung với HIV/AIDS. 21 nước có tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS cao nhất thế giới đều thuộc về các nước châu Phi cận Sahara. Bên cạnh đại dịch HIV/AIDS, châu Phi cũng là khu vực có tỷ lệ người nhiễm các bệnh lao phổi và sốt rét nhiều nhất thế giới, chiếm 30% tỷ lệ lây nhiễm toàn cầu.

Trước những vấn đề nghiêm trọng đó của châu Phi, Nhật Bản đã rất nỗ lực trong việc phòng chống HIV/AIDS ở các nước châu Phi cận Sahara thông qua 3 chương trình chính sách quan trọng. Đó là TICAD, Chính sách ODA trung hạn của Nhật Bản và Hội nghị thượng đỉnh G8 diễn ra tại Okinawa. Cụ thể là trong cuộc chiến chống HIV/AIDS, Nhật Bản chú trọng đến việc xây dựng nguồn nhân lực cho châu Phi tại Nhật Bản cũng như ngay tại các nước châu Phi. Một chuyên gia của Nhật Bản đã được cử đến Kenia để tổ chức một hội thảo về việc kiểm tra máu, và một chuyên gia khác về HIV/AIDS của Nhật Bản cũng được cử đến Zambia trong vòng 2 năm.

Bên cạnh đó, nhằm thực hiện Chương trình Hành động nghị sự Tokyo được thông qua tại TICAD II, Tổ chức tình nguyện của Liên hợp quốc đã cử các tình nguyện viên đến Malauy để triển khai dự án HIV/AIDS dưới sự tài trợ của Nhật Bản. Hơn thế nữa, nhờ sự hợp tác kinh tế và trợ giúp của Nhật Bản, 3 cơ sở nghiên cứu y tế đã được thành lập ở các nước châu Phi, đó là Viện nghiên cứu y tế Noguchi ở Ghana, Viện nghiên cứu y tế ở Kenia và Trường đại học Y ở Zambia. Sự trợ giúp về tài chính của Nhật Bản cũng như sự hỗ trợ về kỹ thuật của các chuyên gia Nhật Bản đã góp phần tích cực phát triển các loại thuốc điều trị HIV và các phương pháp nghiên cứu cơ bản về HIV ở rất nhiều nước châu Phi khác.

Bên cạnh đó, Nhật Bản đã đóng góp 300.000 USD cho việc tổ chức "Hội nghị quốc tế về AIDS và STDs tại châu Phi" được tổ chức vào tháng 3 năm 1990 tại Zambia nhằm nâng cao ý thức của người dân châu Phi trong việc phòng chống HIV/AIDS. Và cũng tại Hội nghị khu vực về đánh giá các kinh nghiệm của các nước ở Đông và Nam châu Phi được tổ chức tại Zambia vào tháng 11 năm 1999, dưới sự tài trợ của Nhật Bản, một chuyên gia của Thái Lan đã trình bày báo cáo về tình hình các bệnh nhân AIDS và chiến lược ngăn chặn AIDS rất hữu ích cho các nước châu Phi học hỏi.

Ngoài ra, nhằm đạt được Các mục tiêu phát triển thiên nhiên kỷ về sức khoẻ – một trong những vấn đề nghiêm trọng làm chậm quá trình phát triển của châu Phi, Nhật Bản cam kết cung cấp một khoản viện trợ toàn diện trị giá 5 tỷ USD trong vòng 5 năm tới cho việc cải thiện hệ thống chăm sóc sức khoẻ trẻ em và phòng chống các bệnh lây nhiễm. Cụ thể, Nhật Bản đã tăng khoản đóng góp cho Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, lao phổi, sốt rét trị giá 500 triệu USD trong những năm tới. Trong chiến dịch phòng chống sốt rét để

bảo vệ cuộc sống của trẻ em, Nhật Bản hứa cung cấp 10 triệu màn chống muỗi cho các nước châu Phi.

Có thể nói rằng, Nhật Bản đã cùng với nhóm G8, các nước phát triển trong đó có cả các nước phát triển của châu Phi, các tổ chức quốc tế như WTO, UNAIDS, NGOs đã đóng góp tích cực trong cuộc chiến chống đại dịch HIV/AIDS, các bệnh dịch lây nhiễm nghiêm trọng khác ở châu Phi nhằm giúp châu lục này phát triển.

Một vấn đề nan giải khác mà châu Phi đang phải đối mặt, đó là nghèo đói và tụt hậu. Như trên đã trình bày thì xung đột, bệnh dịch tràn lan cùng với các nguyên nhân khác đã làm cho châu lục trở thành khu vực nghèo nhất thế giới. Trong số 48 nước nghèo nhất thế giới hiện nay, châu Phi có 35 nước, và trong số 32 nước có chỉ số HDI thấp nhất thế giới thì châu Phi chiếm 24 nước. Thu nhập bình quân đầu người hiện nay của châu Phi là 490 USD, trong đó 1/2 số dân sống ở mức 0,65 USD/ngày/người, thấp hơn so với chuẩn nghèo thế giới là 1 USD/ngày/người. Do đó, hiện nay chính phủ các nước châu Phi và cộng đồng quốc tế trong đó có Nhật Bản đều có những chiến lược giúp châu Phi giải quyết tình trạng đói nghèo. Chính phủ Nhật Bản đã cam kết xoá nợ với tổng trị giá 4,9 tỷ USD cho các nước nghèo nợ nhiều nhất ở châu Phi và là nước cho châu Phi vay lớn nhất trong số các nhà tài trợ khác trên thế giới.

Khoảng 70% dân số châu Phi sống ở nông thôn, nên phát triển nông nghiệp và cải thiện cuộc sống ở nông thôn là những biện pháp cần thiết để ổn định kinh tế và xã hội ở châu Phi. Nhằm tăng năng suất nông nghiệp, Nhật Bản hỗ trợ các nước châu Phi xây dựng các chính sách nông nghiệp, chẳng hạn như “*Cách mạng Xanh*”, phổ biến kinh nghiệm và nghiên cứu về nông nghiệp của Nhật Bản, chuyển giao công nghệ nông nghiệp như phát

triển “*Chương trình giống lúa mới cho châu Phi*”. Bên cạnh đó, nhằm cải thiện cuộc sống nông thôn và an sinh của người dân ở đó, Nhật Bản tích cực ủng hộ “*Sáng kiến làng châu Phi*” thông qua các dự án phát triển cộng đồng nông thôn kết hợp với phát triển cơ sở hạ tầng như: xây dựng đường xá nông thôn, chợ nông nghiệp và các ngành công nghiệp địa phương.

Hơn thế nữa, nhằm cải thiện cuộc sống của người dân châu Phi, Nhật Bản đã tổ chức Diễn đàn Thế giới lần thứ ba về nước sạch vào năm 2003 và thúc đẩy *Sáng kiến viện trợ ODA* của Nhật Bản về nước sạch.

Cụ thể là, trong vòng 20 năm qua, Nhật Bản đã mở rộng viện trợ không hoàn lại trị giá 10,9 tỷ Yên cho Xênegan cải thiện cơ sở hạ tầng cung cấp nước sạch ở các vùng nông thôn. Nhờ sự giúp đỡ này của Nhật Bản, nhiều phụ nữ và trẻ em ở các làng này được sử dụng nguồn nước sạch trong các công việc gia đình. Cuộc sống ở những vùng nông thôn đó được vệ sinh hơn góp phần nâng cao mức sống. Từ năm 2003, chính phủ Nhật Bản đã quyết định thực hiện dự án mới “*Nước sạch và hỗ trợ các hoạt động cộng đồng*” do Cục Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) triển khai nhằm cải cách hệ thống quản lý nước ở cấp chính quyền trung ương và địa phương, đảm bảo phát triển bền vững và cải thiện tốt chất lượng cuộc sống của người dân địa phương thông qua việc nâng cao kỹ năng thực hiện quản lý nguồn nước sạch, cung cấp các biện pháp bảo trì, tổ chức các buổi hội thảo và mời các chuyên gia kỹ thuật của Xênegan sang Nhật để đào tạo.

Một ví dụ khác là dự án cung cấp nước sạch khẩn cấp ở khu vực trọng điểm Lusaka của Dămbia. Chỉ có khoảng gần 40% dân số của Dămbia được cung cấp nước sạch, điều kiện thiếu vệ sinh đã làm lây nhiễm các bệnh liên quan đến nước và là nguyên nhân chính dẫn đến tỷ lệ tử

vong ở trẻ sơ sinh của nước châu Phi này rất cao. Để giải quyết vấn đề này, Nhật Bản đã viện trợ không hoàn lại cho nước này trị giá 2,64 tỷ Yên trong các năm 1993, 1994, 1997 và 1998 để xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch cho vùng ngoại ô Lusaka với dân số 130000 người. Dự án này bao gồm các hạng mục như đào các giếng khoan sâu 80 mét, lắp đặt các máy bơm, thiết bị lọc nước, ống dẫn nước, thùng chứa và nơi giặt giũ. Hơn thế nữa, dự án còn nhằm giáo dục người dân về lợi ích sử dụng nước sạch cũng như các biện pháp duy trì và bảo vệ nguồn nước sạch.

Kết luận

Có thể nói rằng, quan hệ giữa Nhật Bản với châu Phi đã có từ rất lâu, song trong những năm gần đây đang ngày càng khởi sắc. Nếu như trước đây Nhật Bản chỉ thiết lập quan hệ với một vài nước phát triển hay đối tác lớn ở châu Phi thì giờ đây mở rộng ra và có quan hệ hợp tác với hầu hết 54 quốc gia độc lập ở châu lục này.

Hơn thế nữa, quan hệ của Nhật Bản với các nước châu Phi cũng không dừng lại ở mức quan hệ ngoại giao đơn thuần mà được xúc tiến trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, ngoại giao và kinh tế. Trong quan hệ kinh tế giữa Nhật Bản và châu Phi thì Nhật Bản vẫn đứng ở thế chủ động nhiều hơn, cụ thể là cán cân thương mại vẫn nghiêng về Nhật Bản, đặc biệt là trong lĩnh vực đầu tư và viện trợ chủ yếu là từ phía Nhật Bản cho châu Phi, còn tỷ lệ đầu tư hay viện trợ từ châu Phi vào Nhật Bản thì rất ít, nếu không muốn nói là hầu như không đáng kể.

Không thể phủ nhận rằng Nhật Bản là một trong những nước tài trợ lớn nhất cho châu Phi và có nhiều đóng góp tích cực trong cộng đồng quốc tế để cùng với các nước châu Phi giải quyết các vấn đề: xung đột, bệnh dịch, đói nghèo và tụt hậu—những vấn đề nghiêm trọng và bức xúc hiện nay ở châu Phi, giúp cho châu lục này

thực hiện được các Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của Liên hợp quốc.

Hơn thế nữa, thông qua TICAD, Nhật Bản còn là cầu nối quan trọng thúc đẩy hợp tác Á -Phi nói chung và hợp tác giữa Nhật Bản và châu Phi nói riêng vì sự phát triển của châu Phi. Nhờ những nỗ lực của Nhật Bản trong việc thúc đẩy các hoạt động hợp tác và là nước tiêu phong kêu gọi các cường quốc khác tăng cường viện trợ và đầu tư vào châu Phi nên châu Phi ngày càng nhận được sự quan tâm và giúp đỡ nhiều hơn từ cộng đồng quốc tế và ngày càng có niềm tin lớn hơn vào tương lai của mình.

Tài liệu tham khảo

1. Kỷ yếu hội thảo khoa học “*Phát triển quan hệ thương mại Việt Nam - châu Phi: Thực trạng và giải pháp*”. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Đề tài Độc lập cấp Nhà nước năm 2005. Hà Nội, 5/2005.
2. Mr. Kiyohiro Araki, *The Japanese Contribution to the Fight against HIV/AIDS*,. Key note Speech on the occasion of the African Seminar on Health Development, South-South Cooperation regarding HIV/AIDS, Tokyo, November 2000.
3. MENA Development Report: *Trade, Investment and Development in the Middle East and North Africa*, Engaging with the World, The World Bank., 2003.
4. *Agenda for Promoting Investment in Africa*, Recommendations from the Tokyo International Conference on Investment to Africa, March, 2003.
5. Ministry of Foreign Affairs of Japan: *Japan's Role in the Maintenance of International Peace and Security*, 2004
6. <http://www.unctad.org>.
7. <http://www.jetro.go.jp>
8. <http://en.wikipedia.org>
9. <http://www.mofa.go.jp>